TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 272/2020/QĐST – HNGĐ	Cầu Giấy, ngày 23 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 355/2020/ TLST - HNGĐ ngày 13/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1973

2/ Chị Cao Thị Bích H, sinh năm 1977

Cùng ĐKHKTT và cư trú tại: phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội, ngày 24/11/2000, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị H phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H có 02 con chung là Nguyễn An P (nữ), sinh ngày 30/9/2001 và Nguyễn Quang M (nam) sinh ngày 06/02/2005. Cháu P đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu tòa giải quyết về vấn đề người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Hai bên thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích Hòa không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5]Về lệ phí ly hôn: Chị Cao Thị Bích H nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 15/7/2020 là ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H.

- Về con chung: Cháu Nguyễn An P đã trên 18 tuổi nên tòa án không giải quyết về vấn đề người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Giao con chung là cháu Nguyễn Quang M (nam), sinh ngày 06/02/2005 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Anh T và chị Cao Thị Bích H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Cao Thị Bích H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0003724 ngày 09/7/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKS quận C;*
- *UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hiền